

Bản án số: 372/2023/HS-PT

Ngày 13 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Ký;

Bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử trực tuyến phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 218/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo Nguyễn H và Nguyễn Ngọc Tr; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2023/HS-ST ngày 25-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn H, sinh năm 1973 tại Campuchia; Căn cước công dân số: 0750730057XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp Ph, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị B; có vợ tên Trần Ngọc Ph và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2016/HS-ST ngày 17-3-2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, đã xử phạt số tiền 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; chấp hành xong bản án vào tháng 7 năm 2016; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15-11-2022 đến ngày 18-11-2022; bị bắt, tạm giam tại phiên tòa sơ thẩm ngày 25-5-2023; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1986 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0750860060XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp Th, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị Th; có vợ tên Trần Thị H và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 57/QĐ ngày 25-3-2019, bị Công an huyện Đ xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chấp hành xong ngày 27-3-2019; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 15-11-2022 đến ngày 18-11-2022; bị bắt, tạm giam tại phiên tòa sơ thẩm ngày 25-5-2023; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo Trần Quốc P và Dương Hoàng Ph không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Khoảng 08 giờ ngày 15-11-2022, Nguyễn H, Nguyễn Ngọc Tr và Trần Quốc P đang ngồi hóng mát tại bãi đất trống, thuộc ấp B, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, thì Dương Hoàng Ph đi thăm nhà bạn gái ở gần đó, trông thấy, nên ghé vào chơi. Tại đây, H, Tr, Quốc P và Hoàng Ph, cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài “Phỏm”, tất cả đồng ý. Hoàng Ph mua ở tiệm tạp hóa gần đó 02 bộ bài tây, để phục vụ đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia làm 4 tụ, mỗi người được chia 9 lá bài, riêng người chia được 10 lá và đánh đầu tiên, số bài còn lại để trên bàn và đánh theo chiều ngược kim đồng hồ; 03 lá bài khác nhau nhưng cùng chất trở lên (ví dụ: cùng chất cơ, rô, chuồn, bích) và 03 - 04 lá bài giống nhau nhưng khác chất được xem là 01 phỏm; khi hết ván, người nào không có phỏm gọi là cháy, còn người nào có các lá bài trên tay sau khi đánh đi đều là phỏm thì gọi là “ù”, nếu lá bài cuối cùng rút được hoặc ăn được không phải đánh ra mà “ù” thì gọi là “ù tròn” và người nào có từ 01 đến 02 phỏm thì tính điểm. Ngoài những con bài đã tạo thành “phỏm”, căn cứ vào những lá bài còn lại để cộng điểm, người nào ít điểm nhất sẽ thắng; từ lá bài “Át” đến lá bài “10” được tính lần lượt là từ 1 đến 10 điểm, các lá bài J, Q, K lần lượt được tính là 11, 12, 13 điểm. Người nào ít điểm nhất là người về nhất, cứ như vậy về nhì, ba, tư.

Số tiền thắng thua mỗi ván được tính như sau: Người về nhất được người về nhì chung 20.000 đồng, người về ba chung 40.000 đồng, người về chót (thứ tư) chung 60.000 đồng; người nào bị ăn 01 lá sẽ tính 20.000 đồng; cứ như vậy tính thêm, nếu bị ăn chót hạ sẽ phải chung thêm 80.000 đồng. Người nào cháy sẽ chung cho người về nhất là 80.000 đồng, người nào “ù” sẽ được 03 người còn lại chung mỗi người là 300.000 đồng và “ù tròn” sẽ được 03 người còn lại chung mỗi người là 500.000 đồng.

Cả nhóm đánh bạc đến 09 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã Ph bắt quả tang. Riêng Dương Hoàng Ph chạy thoát; đến ngày 18/11/2022, Hoàng Ph đến Công an huyện Đ đầu thú và giao nộp số tiền 1.700.000 đồng đã dùng vào việc đánh bạc. Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

- Khi đánh bạc, H mang theo số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc, Tr mang theo số tiền 12.500.000 đồng để đánh bạc, Quốc P mang theo số tiền 5.200.000 đồng để đánh bạc và Hoàng Ph mang theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc,

- Quá trình đánh bạc, H thắng được số tiền 200.000 đồng, Tr thua số tiền 900.000 đồng, Hoàng Ph thắng được số tiền 1.600.000 đồng và Quốc P thua số tiền 900.000 đồng.

- Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là **29.700.000 đồng**.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2023/HS-ST ngày 25-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn H, Nguyễn Ngọc Tr, Trần Quốc P và Dương Hoàng Ph phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn H 01 (một) năm tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr 10 (mười) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc P 08 (tám) tháng tù và bị cáo Dương Hoàng Ph 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về việc thi hành án treo, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Nguyễn H và Nguyễn Ngọc Tr kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và không bị xử phạt tù giam.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn H và Nguyễn Ngọc Tr theo tội danh và điều luật nêu là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

Quyết định hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn H là phù hợp, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Tr có tình tiết mới tại cấp phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn H và Nguyễn Ngọc Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đều là lao động chính trong gia đình; bị cáo Nguyễn Ngọc Tr phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc Tr cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, là lao động trụ cột trong gia đình, phải nuôi dưỡng nhiều người thân phụ thuộc; trong đó, có cha bị tai biến. Áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2.3. Về hình phạt và biện pháp ngăn chặn:

- Đối với bị cáo Nguyễn H: Với nhân thân và hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và đã xem xét giảm nhẹ; nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Tr: Bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn, cùng với tình tiết mới tại cấp phúc thẩm nêu trên, chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 355; Điều 356 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn H;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc Tr;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2023/HS-ST ngày 25-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

1. Tội danh và hình phạt:

1.1. Bị cáo Nguyễn H:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 25-5-2023; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 15-11-2022 đến ngày 18-11-2022.

1.2. Bị cáo Nguyễn Ngọc Tr:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr 05 (năm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 25-5-2023; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 15-11-2022 đến ngày 18-11-2022.

2. Về biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam các bị cáo theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

- Bị cáo Nguyễn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Tr không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Trần Quốc P và Dương Hoàng Ph, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Đ (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Đ;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành